

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST.
Ngày 28/9/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ - TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn
2. Ông Trần Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tổ Loan - Thư ký TAND huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện thiệu Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HS-ST ngày 12 tháng 9 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Xuân C - Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Xuân N, sinh năm : 1954; con bà: Lê Thị H, sinh năm 1960; có vợ: Lê Thị T và 03 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/7/2023. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông Lê Vinh H1, sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Vũ Quốc T1, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn 4, xã T, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Anh Lê Hữu T2, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị N1, sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Ông Lê Kim D, sinh năm: 1952; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

3. Anh Lê Kim G, sinh năm: 1984; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).
4. Anh Nguyễn Công L, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).
5. Anh Trịnh Xuân H2, sinh năm: 1983; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).
6. Chị Lê Thị T3, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn TL, xã HL, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).
7. Chị Lê Thị D1, sinh năm: 1986; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).
8. Bà Lê Thị D, sinh năm: 1967; địa chỉ: Thôn 4, xã ThL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).
9. Ông Trịnh Xuân N, sinh năm: 1954; địa chỉ: Thôn 4, xã TL, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 24/5/2023, ông Trịnh Xuân N sinh năm 1954 ở thôn 4, xã Thiệu Lý, Thiệu Hóa, Thanh Hóa có thuê máy gặt lúa cho gia đình. Quá trình di chuyển máy, có đi qua ruộng nhà ông Vũ Quốc Đ sinh năm 1950 ở cùng thôn, làm đập nát một đám lúa, vì vậy ông Đ lời qua tiếng lại cãi nhau với ông N. Lúc này có Vũ Quốc T1 sinh năm 1984, là con trai ông Đ thấy vậy xông vào dùng tay đâm một cái trúng vào mặt ông N làm ông N bị choáng, T1 tiếp tục lao vào đâm ông N thì được can ngăn nên thôi, sau đó ông Đ và T1 đi về nhà còn ông N vào nhà ông Trần Quốc Tuấn sinh năm 1969 ở gần đó lấy đá chườm vết thương.

Trong lúc ông N đang ngồi ở nhà ông Tuấn thì có Lê Hữu T2 sinh năm 1984 ở thôn 7, xã Thiệu Lý là con rể ông N đang đi chở lúa ngang qua nhìn thấy ông N chườm đá nên vào hỏi xem có chuyện gì. Ông N kể lại sự việc rồi đi về nhà mình để lấy bì ra đựng lúa, T2 lấy xe máy đi tìm T1 để hỏi chuyện. Khi đi đến đoạn đường liên thôn cách nhà ông Tuấn khoảng 30m thì phát hiện thấy T1 đang điều khiển xe ngược chiều, đi sau xe máy T1 là xe của chị Lê Thị T3 sinh năm 1994 ở thôn Thọ Lộc, xã Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hoá chở theo con trai là cháu Vũ Quốc Bảo Long sinh năm 2022 và chị gái Lê Thị D1 sinh năm 1986 là vợ của anh Toàn.

Trường liền quay xe lại đuổi theo, áp sát bên phải xe T1 để nói chuyện, hai bên lời qua tiếng lại T2 dùng chân trái đạp vào bên phải xe T1 làm xe và người ngã xuống đường, xe của chị T3 đang đi sát đây do không kịp xử lý nên cũng ngã. T2 dừng xe lại lao vào đâm T1, T1 cũng lao vào đâm T2 bằng tay không. Trong khi hai bên đang giằng co, vật nhau ở đường thì có ông Lê Vinh H1 sinh năm 1965, ở cùng thôn 4, xã Thiệu Lý đang ở ruộng gần đó thấy vậy chạy lại xem có việc gì. Đến nơi thấy T2 và T1 đang đánh nhau ông H1 nhặt một nửa viên gạch chỉ màu đỏ loại có hai lỗ hồng lao vào đập về phía Trường nhưng chị D1 là con gái ông H1 thấy vậy liền ôm bổ đầy ra nên viên gạch trượt trúng vào mang trái của T2.

Lúc này có Trịnh Xuân C sinh năm 1984 là con trai ông N mang theo một gậy tuýp dài 50cm đi đến, ngay sau C là ông N cầm theo một con dao gậy tuýp dài khoảng 90cm (Dạng dao quắm) cũng đến, thấy vậy Toàn và ông Hình bỏ chạy. Bà Lê Thị D là vợ ông H1 đi chợ về đến đây thấy vậy thì dừng lại, Toàn lấy xe máy của bà D chở ông H1 đi về, còn chị D1 giật lấy cây tuýp từ tay C và vứt xuống sông ngay cạnh đó, D1 và D giật dao quắm từ tay ông N nhưng không được, mọi người can ngăn nên ông N, C và T2 ra về.

Sau đó, vào khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà ông Trịnh Xuân N, C cùng Nguyễn Công L sinh năm 1994, Trịnh Xuân H2 sinh năm 1983, Lê Vinh K sinh năm 1991 đều ở xã Thiệu Lý ngồi ăn cơm, uống bia. Sau khi ăn cơm xong, ông Niên lên giường đi nghỉ trước, L, H2 và K đi về thì C lấy xe máy của ông N đi tìm ông Lê Vinh H1 để nói chuyện. Trên xe có giắt sẵn 01 cây dao quắm dài khoảng 90cm. C một mình điều khiển xe đi đến nhà ông Lê Vinh H1 thì gặp vợ con ông H1 và được biết ông H1 đang gặt lúa ở cánh đồng Đàm Trung.

Cường điều khiển xe ra đồng tìm ông Hình, đi qua cầu sông B10 đến gần chỗ máy gặt nơi ông H1 đang ở đó một mình, cách khoảng 30m thì Cường dừng xe lại và hỏi “Có phải chú H1 không” ông H1 có nghe nhưng chưa trả lời, C hỏi lại lần nữa thì ông H1 trả lời là phải, C rút con dao quắm giắt phía sau xe lên thì ông H1 bỏ chạy vòng lên bờ sông và chạy về phía cầu. Thấy vậy C chạy ngược lại vòng lên bờ sông để đón ông H1. Khi ông H1 chạy đến thì C dùng dao chém một phát đầu không trúng vào ông H1, sau đó C tiếp tục chém 01 phát từ phải qua trái trúng vào đầu gối chân bên trái ông H1. Ông H1 bỏ chạy thì trượt ngã xuống sông B10. Bà Lê Thị N1 sinh năm 1969 ở cùng thôn 4, xã Thiệu Lý đang giặt quần áo cách đó khoảng 20m - 30m thấy vậy liền la lên cho mọi người ra can ngăn. Ông H1 lết dưới sông sang bờ đối diện. C liền đi qua cầu vòng sang bên bờ đuổi theo ông H1, nhặt nửa viên gạch ném xuống sông về phía ông H1 nhưng không trúng, được mọi người can ngăn thì dừng lại.

Ông N lúc này khi đang ở nhà nằm nghỉ có nghe được tin C xô xát với ông H1 thì mang theo gậy tuýp dài 50cm, đến nơi ông dừng xe ở cầu và chờ bới ông Hình, mọi người can ngăn nên sau đó ông N đi về. Hậu quả: C quá trình xô xát với ông H1 bị thương tích chảy máu ở vùng trán bên trái được đưa đi khâu vết thương. Ông H1 được người dân kéo lên sơ cứu và đưa đi bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hoá cấp cứu.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa lập ngày 25/5/2023 đã xác định: hiện tại ông Lê Vinh H1 có 01 vết thương ở vùng gối trái kích thước 15x5cm, đứt gân bánh chè, lộ khớp gối trái, bờ mép sắc gọn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 898/2023/KLTTCT-TTPY ngày 05 tháng 7 năm 2023 của Trung tâm Pháp y Thanh Hóa đã kết luận ông Lê Vinh H1 tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là: 27% (hai mươi bảy phần trăm). Tại bản kết luận giám định số 931/KLVGTT-PYTH ngày 06/7/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá xác định: Vết thương ở vùng gối trái: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách sụn chêm ngoài gối trái, đứt dây chằng chéo trước gối trái; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng: Sẹo vết thương và sẹo mổ xử lý vết

thương nổi gân bánh chè trái vùng mặt trước gối trái. Rách sụn chêm ngoài gối trái; Đứt dây chằng chéo trước gối trái.

Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Kết luận khác: Dấu vết trên cán dao của con dao quắm có sinh phẩm của người, có AND nhiễm sắc thể thường trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của ông Lê Vinh H1; Dấu vết trên lưỡi dao của con dao quắm có sinh phẩm của người, có AND nhiễm sắc thể thường bị trộn lẫn, trong đó có AND nhiễm sắc thể thường trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của ông Lê Vinh H1 và có AND nhiễm sắc thể thường với nồng độ thấp trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của anh Trịnh Xuân C.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1064/KLTTCT-PYTH ngày 21/6/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hữu T2 tại thời điểm giám định là 01%.

Tại bản kết luận giám định số 1065/KLVGTT-PYTH ngày 27/6/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá xác định: Vết rách da tại vùng sau tai bên trái: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng sau tai trái.

Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích. Kết luận khác: Không phân tích được ADN nhiễm sắc thể thường từ dấu vết trên nửa viên gạch chỉ. Phân tích được AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu tóc của Lê Hữu T2.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1066/KLTTCT-PYTH ngày 21/6/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trịnh Xuân C tại thời điểm giám định là 03%.

Tại bản kết luận giám định số 1067/KLVGTT-PYTH ngày 27/6/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hoá xác định: Vết rách da vùng trán bên trái: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn. Gây tổn thương rách da, cơ, mô mềm; đã được điều trị; hiện tại còn di chứng sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức dọc trán trái.

Tại thời điểm giám định: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích. Kết luận khác: Không phát hiện thấy AND nhiễm sắc thể thường từ dấu vết trên chiếc xà beng.

Về vật chứng: 01 con dao (Dạng dao quắm), tổng chiều dài 90,5cm, lưỡi dao hình lưỡi liềm đường kính 23cm, rộng nhất 4,5cm, cán dao là tuýp sắt dài 74,5cm; 01 nửa viên gạch chỉ màu đỏ, kích thước 10x12x5cm; 01 xà beng có chiều dài 77cm, đường kính 2,3cm, một đầu dẹt, một đầu cong có một rãnh, trên xà beng có bám dính chất màu đỏ dạng máu; 02 dép quai màu đen dạng nhựa; 01 đèn pin đội đầu màu đen có vành đèn pin màu xanh lá cây.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Trịnh Xuân C và ông Lê Vinh H1 đã thống nhất thoả thuận bồi thường số tiền 120.000.000đ cho ông H1, ông H1 đã

nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về dân sự. Về phần hình phạt bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản cáo trạng và kết luận của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa. Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử hình phạt giam để bị cáo cải tạo. Những người được Tòa án triệu tập đến phiên tòa vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-TH ngày 12/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo Trịnh Xuân C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã làm rõ các căn cứ phạm tội, trách nhiệm hình sự (TNHS) của bị cáo, trong phần luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung của bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của BLHS đề nghị xử phạt Trịnh Xuân C từ 27 đến 33 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 đến 60 tháng. Về vật chứng, án phí: đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ TNHS vì bị cáo cũng bị thương tích khi xảy ra xô xát, nguyên nhân cũng do bức xúc khi thấy người thân bị đánh, bản thân đang là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì, Hội đồng xét xử tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Các căn cứ định tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, sau khi xem xét biên bản kiểm tra hiện trường, kết quả giám định, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng HĐXX có đủ căn cứ kết luận:

Do có mâu thuẫn dẫn đến xô xát với người thân của bị hại và bị cáo trước đó, nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/5/2023, tại khu Cầu sông B10, thôn 4 xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa Trịnh Xuân C có hành vi dùng dao (dạng dao quắm) chém vào đầu gối bên trái gây thương tích cho ông Lê Vinh H1, tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bị hại là 27%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, vì bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm để phạm tội nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội cần được chấp nhận.

Trong vụ án này Trịnh Xuân C khi xô xát với bị hại đã xảy ra thương tích, qua giám định bị tổn hại 03% sức khỏe. Quá trình điều tra Cường có đơn đề nghị không khởi tố vụ án và khởi tố bị can nên Cơ quan CSĐT không xử lý đối với hành vi của ông Lê Vinh H1 là đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Lê Vinh H1 dùng gạch gây thương tích cho anh Lê Hữu T2, Cơ quan CSĐT đã khởi tố bị can Lê Vinh H1. Tuy nhiên, đến ngày 24/7/2023 anh T2 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định đình chỉ bị can đối với Lê Vinh H1 và chuyển hồ sơ xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với Vũ Quốc T1, Trịnh Xuân N, Lê Hữu T2 hành vi có mức độ. Ngày 29/8/2023 Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an huyện Thiệu Hóa để ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính với các đối tượng trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Bị cáo và bị hại đều là người hàng xóm láng giềng với nhau, giữa bị cáo và vợ bị hại còn có quan hệ họ hàng. Mâu thuẫn xảy ra chỉ là do sơ suất của gia đình ông N trong quá trình thuê máy gặt khi vận hành di chuyển qua ruộng lúa làm ảnh hưởng đến hoa màu của gia đình ông Đ (thông gia với gia đình ông H1), ban đầu đã có lời qua tiếng lại, dẫn đến xô xát nhưng được sự can ngăn của mọi người nên được dừng lại. Nếu biết kiềm chế để giải quyết với nhau bằng hình thức thương lượng, hòa giải thì đều giữ được tình làng nghĩa xóm. Vì ý thức chấp hành pháp luật không nghiêm và có thái độ muốn trả đũa, bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bị hại.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác nói riêng mà còn xâm phạm đến trật tự xã hội nói chung, tính chất của vụ án là nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trách nhiệm hình sự (TNHS) đối với bị cáo: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo, bản thân bị cáo cũng bị thương tích khi thực hiện hành vi phạm tội, bị hại cũng có hành vi gây thương tích cho người thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của BLHS.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, được chính quyền địa phương xác nhận trước khi phạm tội bị cáo đã chấp hành và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng góp tại nơi cư trú. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do vậy, cần áp dụng Điều 65 của BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách là đúng với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại 120.000.000đ, ông Lê Vinh H1 đã nhận đầy đủ và không có đề nghị gì thêm nên công nhận phần dân sự đã được giải quyết xong.

[6] Về vật chứng: 01 con dao (Dạng dao quắm), dài 90,5cm, lưỡi dao hình lưỡi liềm đường kính 23cm, rộng nhất 4,5cm, cán dao là tuýp sắt dài 74,5 cm; 01 nửa viên gạch chỉ màu đỏ, kích thước 10x12x5cm; 01 xà beng có chiều dài 77cm, đường kính 2,3cm, một đầu dẹt, một đầu cong có một rãnh, trên xà beng có

bám dính chất màu đỏ dạng máu; 02 dép quai màu đen dạng nhựa; 01 đèn pin đội đầu màu đen có vành đèn pin màu xanh lá cây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy, toàn bộ vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận số 31/2023/BBVC-CCTHA ngày 13/9/2023.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; Khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Xuân C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Xuân C 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Xuân C cho UBND xã Thiệu Lý, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao quắm), dài 90,5cm, lưỡi dao hình lưỡi liềm đường kính 23cm, rộng nhất 4,5cm, cán dao là tuýp sắt dài 74,5cm; 01 nửa viên gạch chỉ màu đỏ, kích thước 10x12x5cm; 01 xà beng có chiều dài 77cm, đường kính 2,3cm, một đầu dẹt, một đầu cong có một rãnh, trên xà beng có bám dính chất màu đỏ dạng máu; 02 dép quai màu đen dạng nhựa; 01 đèn pin đội đầu màu đen có vành đèn pin màu xanh lá cây.

Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 31/BBVC-CCTHA ngày 13/9/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Thị Liên